

EPOXY RESIN D - 200

D-200 là sản phẩm gia cố kết cấu gốc Epoxy, 2 thành phần, vượt trội trong công thức hóa học có độ nhớt thấp, độ thẩm thấu cao giúp vật liệu dễ dàng di chuyển vào các lỗ Cell trong bê tông, độ cứng tốt, khi khô cứng không co rút, có thể thích hợp với tất cả công trình kết nối kết cấu, gia cố, cường hóa kết nối vết nứt trong các kết cấu như cột, dầm, móng, sàn và các kết cấu giữ nước. Sản phẩm không chỉ hình thành một lớp ngăn sự thẩm thấu của nước hữu hiệu, mà còn là lớp kết nối giữa các thành phần bê tông với nhau, nhờ đó phục hồi lại cường độ ban đầu của kết cấu bê tông.

- | | |
|-----------------|--|
| ỨNG DỤNG | <ul style="list-style-type: none">Dùng để bơm các vết nứt trên bề mặt bê tông khô.Bơm các khe hở để dán các tấm thép gia cố.Bơm các khe hở quanh bu lông.Bơm mạch ngừng bê tông.Trộn với cát thạch anh tạo thành hỗn hợp sửa chữa lỗ rỗ tủy ong trên bề mặt bê tông hoặc tạo bo góc chân tường và sàn. |
| CHÚ Ý | <ul style="list-style-type: none">Chiều rộng tối đa của vết nứt có thể bơm là 5mm.Tuổi tối thiểu của bê tông mới là 3~6 tuần.Nhiệt độ tối thiểu của bê tông chuẩn bị bơm là: +10 °C.Nhiệt độ tối đa cho phép của nền là: +30 °C. |
| ĐẶC ĐIỂM | <ul style="list-style-type: none">Không dung môi.Dễ dàng sử dụng do độ nhớt thấp.Dễ dàng bơm vào kẽ nứt và xử lý triệt để.Thời gian cho phép thi công sau khi pha trộn dài.Độ cứng tuyệt vời, không co rút.Cường độ cơ học và cường độ bám dính rất cao vào bề mặt bê tông. |

ĐÓNG GÓI	27 Kg/Bộ (Thành phần A: 18Kg, Thành phần B: 9Kg) 9 Kg/Bộ (Thành phần A: 6Kg, Thành phần B: 3Kg)
-----------------	--

Tài liệu sản phẩm
Ngày: 01/01/2023
Phiên bản 01
EPOXY RESIN D-200

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (CHỨNG CHỈ: KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM ĐƯỢC THỰC HIỆN Ở NƯỚC NGOÀI)

Màu sắc	Vàng nhạt / không màu
Tỷ lệ trộn	Thành phần A:B = 2:1 (theo trọng lượng)
Cường độ nén	> 100 N/mm ² (KS F 4923:2005)
Cường độ kéo đến phá hủy	4% (KS F 4923:2005)
Cường độ kéo	> 50 N/mm ² (KS F 4923:2005)
Cường độ liên kết với bê tông	> 6.5 N/mm ² (KS F 4923:2005)
Co ngót cứng	0.3% (KS F 4923:2005)
Độ bền chống cắt nghiêng	> 20 MPa (ASTM C882/C882M-13a)
Thời gian cho phép thi công	90 phút ± 10 (25°C)
Thời gian khô chạm tay	18 giờ ± 5 (25°C)
Thời gian khô hoàn toàn	24 ~ 36 giờ (25°C)
Khả năng hoạt động	Cho phép bơm vào kẽ nứt nhỏ dưới 0.3mm
Định mức lý thuyết	~ 6 Kg/m ² khi bơm vào khe hở 5mm của các tấm thép gia cố. ~ 3.6 Kg/m ² khi bơm vào khe hở 3mm của kết cấu bê tông xốp

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Có nhiều phương pháp thi công khác nhau với các thiết bị khác nhau, tùy vào tính chất công việc cần thực hiện. Do đó cần liên lạc với bộ phận kỹ thuật của công ty Euro Paint để được hướng dẫn thêm.

THÔNG TIN VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

- Ở trạng thái lỏng sản phẩm làm ô nhiễm nước, không được đổ bỏ sản phẩm vào hệ thống cống rãnh hoặc nguồn nước.
- Đổ bỏ chất thải theo quy định của địa phương.
- Thành phần A: nguy hiểm, Thành phần B: nguy hiểm, có thể gây bỏng hoặc tổn hại nghiêm trọng tới mắt.
- Sản phẩm có thể gây dị ứng da. Mang bao tay và kính bảo hộ khi sử dụng sản phẩm. Nếu bị sản phẩm văng vào mắt, phải rửa sạch ngay bằng nước và đến gặp bác sĩ ngay không trì hoãn.

BẢO QUẢN

Nên bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ từ 5~30°C ở nơi không có độ ẩm, thoáng mát, khô ráo. Thời gian tối thiểu 12 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mờ.

THẬN TRỌNG

Nên thi công tại nơi thông thoáng, tránh xa các nguồn khói và lửa; Dùng quạt thông gió khi cần thiết. Mang các trang bị bảo hộ lao động: khẩu trang than hoạt tính, găng tay và kính. Trong trường hợp có tiếp xúc với mắt, rửa mắt với thật nhiều nước và đưa đến Bác sĩ trong thời gian sớm nhất. Lưu ý dung môi là chất dễ bay hơi. Vui lòng đọc tất cả thông tin trong tài liệu của sản phẩm trước khi thi công. Những thông tin này có thể được cập nhật mà không có sự báo trước. Vui lòng liên hệ hoặc ghé thăm trang web của Chúng tôi để cập nhật dữ liệu kỹ thuật và hướng dẫn.

LƯU Ý

Tất cả các hướng dẫn, khuyến nghị, báo cáo và dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên thông tin và kiểm tra mà chúng tôi tin là đáng tin cậy và chính xác, nhưng tính chính xác và đầy đủ của các bài kiểm tra nói trên không được hiểu là bảo hành. Trách nhiệm của người dùng là tự làm rõ thông tin và kiểm tra để xác định tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng, ứng dụng và tình hình công việc của riêng mình. Chúng tôi không khuyến nghị hoặc đảm bảo rằng bất kỳ mối nguy hiểm nào được liệt kê ở đây là những mối nguy duy nhất có thể tồn tại. Cả người bán và nhà sản xuất đều không chịu trách nhiệm với người mua hoặc người thứ ba về bất kỳ tổn thất, hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng sản phẩm. Các khuyến nghị hoặc tuyên bố, dù bằng văn bản hay bằng miệng, ngoại trừ các văn bản được nêu trong tài liệu này sẽ không ràng buộc với nhà sản xuất. Thông tin kỹ thuật và ứng dụng được cung cấp cho mục đích thiết lập một hồ sơ chung về vật liệu và các bước thi công. Kết quả kiểm tra đã đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm và Công Ty TNHH Euro Paint Việt Nam không cho rằng các thử nghiệm này hoặc bất kỳ thử nghiệm nào khác, thể hiện chính xác cho mọi điều kiện môi trường.



EURO PAINT VIET NAM CO., LTD

No. 64/27, Binh Phuoc B Quarter, Binh Chuan Ward,
Thuan An City, Binh Duong Province
Email: info@europaintvietnam.vn
Tel: (+84) 965.946.943



No.: TQC.01.2412